

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 84/2021/HS-ST
Ngày: 16/06/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Huỳnh Thị Quỳnh Hoa

Bà Nguyễn Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Chí Thành – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Cao Xuân Cường - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 62/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

PHẠM ĐÔNG S; sinh ngày 02 tháng 4 năm 1973 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: đường P, Phường H, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Viết T, sinh năm 1936 (chết) và bà Trần Thị M, sinh năm 1937 (chết); có vợ: Phạm Thị H, sinh năm 1972 (đã ly hôn) và 01 con, sinh năm 1997; Nhân thân: từ tháng 11/2001 đến tháng 11/2006 Công an Phường 2, quận Tân Bình đưa đi cai nghiện trung tâm xã hội Nhị Xuân; từ tháng 5/2008 đến tháng 05/2012 Công an Phường 2, quận Tân Bình đưa đi cai nghiện trường 6; từ tháng 12/2012 đến tháng 12/2016 Công an Phường 2, quận Tân Bình đưa đi cai nghiện tại trường 3; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam: ngày 13/01/2021.

(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 10 phút ngày 13/01/2021, Công an Phường 2, quận Tân Bình kiểm tra hành chính nhà số đường P, Phường H, quận T, phát hiện, bắt quả tang, thu trong túi quần short Phạm Đông S đang mặc 01 gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu (Kết quả giám định tại phòng kỹ thuật hình sự PC09 Công an Thành phố Hồ Chí Minh là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, có khối lượng 1,7786 gam) nên đã lập biên bản bắt giữ PHẠM ĐÔNG S cùng vật chứng. Ngoài ra còn thu giữ của Phạm Đông S 01 điện thoại di động hiệu Masstel, số imei: 353872085151038; 353872085151045; 01 Điện thoại Sam sung Galaxy S7, số imei 353236/07/253044/0; 353237/07/253044/8; 01 bình hút gắn nổ thủy tinh S dùng sử dụng ma túy.

Quá trình điều tra, PHẠM ĐÔNG S khai nhận số ma túy cất giữ trong túi quần bị Công an kiểm tra thu giữ là của S mua của một người không rõ lai lịch tại quận Tân Phú trước đó với giá 435.000 đồng, mục đích mua và cất giữ là để cho cá nhân S sử dụng dần, nhưng S chưa sử dụng hết thì bị phát hiện bắt giữ.

Đối với đối tượng mua bán ma túy cho S, quá trình điều tra không xác định được lai lịch nên không có cơ sở điều tra xử lý.

Đối với Mai Viết T là người ngồi uống bia với S tại thời điểm Công an kiểm tra và thu giữ ma túy trong người S, quá trình điều tra xác định Mai Viết T không liên quan đến hành vi phạm tội của S nên không có cơ sở điều tra xử lý.

Tại bản cáo trạng số 67/CT-VKS-TB ngày 26 tháng 4 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo PHẠM ĐÔNG S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đã trình bày luận tội, cụ thể: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa thông qua lời khai của bị cáo thì hành vi cất giữ 1,7786 gam ma túy, thể rắn, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho cá nhân mình của bị cáo Phạm Đông S đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma túy, làm ảnh hưởng tới trật tự, trị an tại địa phương, bị cáo phạm tội do cố ý nên cần xử phạt bị cáo mức án phù hợp để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Từ căn cứ trên đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 249; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo PHẠM ĐÔNG S từ 1 năm 6 tháng đến 2 năm tù.

Về vật chứng vụ án:

- Đối với 01 gói niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Xuân S phòng PC09 Công an Thành phố Hồ Chí Minh ghi số 614 (Tang vật ma túy còn lại sau khi giám định); 01 bình hút gắn nỏ thủy tinh là dụng cụ dùng để sử dụng ma túy. Xét đây là những vật nhà nước cấm lưu hành nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Masstel, số imei: 353872085151038; 353872085151045 và 01 Điện thoại Sam sung Galaxy S7, số imei 353236/07/253044/0; 353237/07/253044/8 là tài sản cá nhân của Phạm Đông S không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

Sau phần luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận, tranh tụng với Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo để chiếu cố giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo theo các tài liệu, chứng cứ được Công an quận Tân Bình lập, thì việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình ra quyết định tạm giữ, khởi tố vụ án, khởi tố bị can, ra quyết định tạm giam để phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử đối với bị cáo PHẠM ĐÔNG S về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có cơ sở, đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, thẩm tra các tài liệu, chứng cứ, luận tội, tranh tụng; nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa thông qua việc thẩm tra các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo, thì hành vi cất giữ trái phép 1,7786 gam ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân của bị cáo PHẠM ĐÔNG S là hành vi vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng tới trật tự, trị an tại địa phương, bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội do cố ý, nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Đồng thời qua phần phân tích, đánh

giá, nhận định của đại diện Viện kiểm sát trong phần luận tội, nhận thấy những căn cứ Viện kiểm sát viện dẫn làm cơ sở chứng minh hành vi phạm tội để đề nghị truy tố, xử phạt bị cáo như đã nêu trên là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Mặc dù biết tác hại của ma túy, nhận thức được việc tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng do muốn thỏa mãn và đáp ứng được nhu cầu của cá nhân mà bị cáo đã cố ý phạm tội, do đó cần xét xử bị cáo mức án phù hợp để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó, cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Việc đại diện Viện kiểm sát căn cứ tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân bị cáo để đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về vật chứng vụ án:

- Đối với 01 gói niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Xuân S phòng PC09 Công an Thành phố Hồ Chí Minh ghi số 614 (Tang vật ma túy còn lại sau khi giám định); 01 bình hút gắn nỏ thủy tinh là dụng cụ dùng để sử dụng ma túy. Xét đây là những vật nhà nước cấm lưu hành nên Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy như đề nghị của Viện kiểm sát (tình trạng vật chứng theo như Phiếu nhập kho vật chứng số 68/PNK ngày 26/4/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình).

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Masstel, số imei: 353872085151038; 353872085151045 và 01 Điện thoại Sam sung Galaxy S7, số imei 353236/07/253044/0; 353237/07/253044/8 là tài sản cá nhân của Phạm Đông S không liên quan đến hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát (tình trạng vật chứng theo như Phiếu nhập kho vật chứng số 68/PNK ngày 26/4/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình).

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm a Khoản 3 Điều 106, Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Luật phí, lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo PHẠM ĐÔNG S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: PHẠM ĐÔNG S 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 13/01/2021.

[2] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu để tiêu hủy 01 gói niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Xuân S phòng PC09 Công an Thành phố Hồ Chí Minh ghi số 614 (Tang vật ma túy còn lại sau khi giám định); 01 bình hút gắn nổ thủy tinh là dụng cụ dùng để sử dụng ma túy (tình trạng vật chứng theo như Phiếu nhập kho vật chứng số 68/PNK ngày 26/4/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình).

- Trả lại cho bị cáo Phạm Đông S 01 điện thoại di động hiệu Masstel, số imei: 353872085151038; 353872085151045 và 01 Điện thoại Sam sung Galaxy S7, số imei 353236/07/253044/0; 353237/07/253044/8 (tình trạng vật chứng theo như Phiếu nhập kho vật chứng số 68/PNK ngày 26/4/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình).

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015); Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015).

Hội đồng xét xử đã giải thích về quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án cho đương sự theo quy định tại Điều 26 Luật Thi hành án (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015).

[4] Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Trí

